

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 8 (HỌC TRỰC TUYẾN)

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THOI GIAN LEN LOP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP						
				D17X1-DN	D18X1-DN	D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	
HAI		1->3	13/9/21							
	Sáng	4->5								
		6->7								
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
BA		1->3	14/9/21							
	Sáng	4->5								
		6->7								
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
TƯ		1->3	15/9/21	1-3 TOCTC(3)(Đ.Khoa)	1-3 KCNBTCTNT(3)(T.Anh)	1-3 KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	1-3 CHKC1(3)(C.Bàn) học ghép	1-3 CHKC1(3)(C.Bàn) học ghép	52-56 CSTHKT(5)(H.Sang)	
	Sáng	4->5								
		6->7					1-2 AV2(2)(Th.Nhung)		1-2 AV2(2)(Th.Nhung)	
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
NHĂM		1->3	16/9/21		45-48 ĐA.KTTC1(4)(Đ.Khoa)	1-3 KCT(3)(C.Duy)	1-3 SBVL2(3)(C.Bàn) học ghép	1-3 SBVL2(3)(C.Bàn) học ghép	41-hết ĐA.CS4(5)(K.Sơn)	
	Sáng	4->5								
		6->7						1-3 AV1(3)(Th.Nhung)		
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
SÁU		1->3	17/9/21	4-6 TOCTC(3)(Đ.Khoa)	1-3 AVCN(3)(Th.Nhung)	4-6 KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	4-6 CHKC1(3)(C.Bàn) học ghép	4-6 CHKC1(3)(C.Bàn) học ghép	57-hết CSTHKT(4)(H.Sang)	
	Sáng	4->5								
		6->7				4-6 KCT(3)(C.Duy)	3-4 AV2(2)(Th.Nhung) học ghép		3-4 AV2(2)(Th.Nhung) học ghép	
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
BẢY		1->3	18/9/21							
	Sáng	4->5								
		6->7								
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
CN		1->3	19/9/21							
	Sáng	4->5								
		6->7								
	Chiều	8->9								
		10->12								
	Tối									
				Sĩ số	15	23	22	46	8	8

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021 hoặc tại bảng tin
 ỨNG DỤNG ZOOM: Meeting ID và Passcode ghi trên thời khóa biểu theo từng thầy, cô bộ môn
 Thầy Tạ Kim Sơn_ứng dụng google Meet: <https://meet.google.com/cuc-tvec-qcw>
 Thầy Phan Hữu Sang_ứng dụng google Meet: <https://meet.google.com/ybg-tqsj-gko>
 Thầy Phạm Đăng Khoa
 Thầy Lê Công Duy
 Thầy Phan Công Bàn

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 8 (HỌC TRỰC TUYẾN)

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THỜI GIAN LÊN LỚP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X2-DN	D20CD2-DN	D20K2-DN	D21X1-DN	D21CD1-DN	D21K1-DN
HAI		1->3	13/9/21						
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	14/9/21						
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	15/9/21						
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	16/9/21						
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	17/9/21						
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	18/9/21	20-24 ĐAKCBTCT(5)(T.Anh)	16-20 A.TKCBTCT(5)(Th.Chương)	1-5 TKN(2)(5)(B.Châu)			
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7		33-36 KCNBTCT(4)(T.Anh)	25-28 MTC(4)(Th.Chương)	6-9 TKN(2)(4)(B.Châu)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	19/9/21	37-40 KCNBTCT(4)(T.Anh)	29-hết MTC(2)(Th.Chương)	10-14 TKN(2)(5)(B.Châu)			
	Sáng								
		4->5							
	Chiều	6->7		9-12 PL&KTXD(4)(T.Hà)	9-12 PL&KTXD(4)(T.Hà)	29-32 THUĐ3(4)(H.Vũ)			
		8->9		học ghép	học ghép				
		10->12							
	Tối								
Số				34	9	15			

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021 hoặc tại bảng tin
 ỨNG DỤNG ZOOM: Meeting ID và Passcode ghi trên thời khóa biểu theo từng thầy, cô bộ môn
 Thầy Võ Hoàng Vũ ứng dụng Google Meet: <https://meet.google.com/xuu-utju-tzw> ĐT 0342827815
 Cô Trương Anh Bích Châu ứng dụng google Meet: <https://meet.google.com/kpn-ests-ejp> ĐT
 Thầy Cao Thanh Chương ứng dụng Google Meet: <https://meet.google.com/pzf-cmnp-bvn> ĐT 0974921260
 Thầy Nguyễn Minh Tuấn Anh ứng dụng google Meet: <https://meet.google.com/jak-ibyg-gch> ĐT 0782769547
 Cô Trương Thị Thu Hà ứng dụng Google Meet: <https://meet.google.com/zgk-nrgd-asj> ĐT 0905476388